

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Vạn Thế.

Ông Bùi Thanh Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khánh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 29/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn T D, sinh năm 2000; Nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 134, ấp Bình Phú Quới, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Phong và bà Nguyễn Thị Mai; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự; tiền án: Không; Đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

Thái Thị Th Tr, sinh năm 1971. Địa chỉ cư trú: Số 735, ấp Bình Lợi, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

Thái Thị Ph A, sinh năm 1974. Địa chỉ cư trú: Khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: Số 134, ấp Bình Phú Quới, xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/4/2020, Nguyễn T D, sinh năm 2000, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 66V1-675.16 chạy từ nhà thuộc ấp Bình Phú Quới, xã Bình Thành đến chợ Lấp Vò để mua đồ. Khi đến ngã năm Vàm Cống, Danh suýt va quệt với xe khác nên mất tập trung. Danh tiếp tục điều khiển xe trên Quốc lộ 80 hướng từ ngã năm Vàm Cống đến chợ Lấp Vò. Khi đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng Thu Trang thuộc ấp Bình Lợi, xã Bình Thành, huyện LV, do suy nghĩ về sự việc vừa xảy ra nên không chú ý quan sát để điều khiển xe trên đường, Danh không phát hiện bà Nguyễn Thị Xê đang đi bộ ngang đường từ lề trái qua lề phải theo hướng xe của Danh, nên đã đụng vào bà Xê. Hậu quả bà Xê bị tử vong tại hiện trường, Danh và xe ngã vào lề đường, Danh bị xây xát ngoài da.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 28/4/2020 của Công an huyện LV thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường trải nhựa có chiều rộng là 7m80. Tổ chức giao thông hai chiều, chính giữa đường không có kẻ vạch đứt quãng phân chia phần đường. Lấy trụ điện số 61 làm điểm mốc, lấy lề đường bên phải theo hướng đi xe mô tô 66V1-675.16 làm lề chuẩn. Vị trí va chạm nằm trên phần đường bên phải hướng đi từ Vàm Cống đến thị trấn Lấp Vò và cách lề chuẩn 1m70, cách đầu nạn nhân 15m10. Đầu nạn nhân cách trụ điện số 61 là 13m90, cách trục sau xe là 13m80. Trục trước xe cách lề chuẩn 3m70, trục sau xe cách lề chuẩn 2m90.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 125/TTh-TTPY ngày 27/4/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Đồng Tháp, kết luận bà Nguyễn Thị Xê chết do phù não, dập não, xuất huyết não, vỡ sọ.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn do Danh điều khiển xe thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ và điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô, hiệu Honda, loại WinnerX, biển số 66V1-675.16 do ông Nguyễn Thanh Phong (cha ruột của Danh) đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, bị cáo Danh là người sử dụng tiền của Danh để mua xe và là người trực tiếp quản lý, sử dụng hàng ngày. Việc ông Phong đứng tên giấy chứng nhận đăng ký là do lúc mua xe trả góp Danh chưa đủ 20 tuổi nên ngân hàng không đồng ý cho vay. Vì vậy, Danh nhờ ông Phong đứng tên sở hữu, ký hợp đồng vay trả góp với ngân hàng để Danh có thể mua xe trả góp hàng tháng.

Đối với ông Phong, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên ông Phong thường xuyên đi làm tại Bình Dương, ít khi ở nhà. Thời điểm Danh nhờ

ông Phong đứng tên hợp đồng vay tài sản với ngân hàng để mua xe ông Phong cũng đang làm tại Bình Dương. Mặc khác, trước đó ông Phong có nghe Danh nói là đã đăng ký học và thi giấy phép lái xe nên nghĩ là Danh đã có giấy phép lái xe, nên khi Danh nhờ ông đứng tên vay tiền và đứng tên giấy tờ xe dùm Danh, ông Phong mới đồng ý. Ngày 03/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Danh.

Quá trình điều tra, chị Thái Thị Th Tr, sinh năm 1971 và chị Thái Thị Ph A, sinh năm 1974 là đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Xê không yêu cầu bị cáo Danh bồi thường về phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Danh.

Mặc dù đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường, nhưng trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án, bị cáo Danh tự nguyện nộp 5.000.000 đồng khắc phục hậu quả.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-LVo ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Nguyễn T D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T D đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai người làm chứng. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn T D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn T D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận tự nguyện của bị cáo nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) khắc phục hậu quả.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LV và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LV và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là điều khiển xe mô tô phân khối lớn tham gia giao thông, nhưng không có giấy phép lái xe, khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không làm chủ được tốc độ, thiếu quan sát, nên đã va chạm với bà Nguyễn Thị Xê. Hậu quả là bà Xê tử vong. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố bị cáo Danh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Trong tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, Nhà nước và các tổ chức xã hội đang ra sức tuyên truyền để mọi người dân tự giác chấp hành luật giao thông nhằm hạn chế tai nạn và vi phạm khác, nhưng bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, coi thường tính mạng, sức khỏe của công dân, đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng bị cáo vẫn tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà

nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt có điều kiện cũng đủ để răn đe, giáo dục cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường, nhưng bị cáo vẫn tự nguyện nộp 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, việc tự nguyện của bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt được áp dụng đối với bị cáo cũng như về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phần dân sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày 18/9/2020.

Giao Nguyễn T D cho Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Danh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn T D được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận tự nguyện của bị cáo Nguyễn T D bồi thường cho chị Thái Thị Ph A và chị Thái Thị Th Tr 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) (Đã nộp xong).

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Nguyễn T D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- UBND xã Bình Thành ;
- Lưu: HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng